|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNH  **VỤ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: /TTr-PTHT |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH BỘ**

*V/v đề xuất xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 95/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)*

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại khoản 8 Điều 32 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật PPP, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 95/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư[[1]](#footnote-1).

Trong thời gian qua, Luật PPP số 64/2020/QH14 đã được Quốc hội sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 Luật số 57/2024/QH15, Điều 2 Luật số 90/2025/QH15; đồng thời, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật PPP thay thế Nghị định số 35/2021/NĐ-CP, Bộ Tài chính đang trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về cơ chế quản lý tài chính dự án PPP và cơ chế thanh toán, quyết toán dự án áp dụng loại hợp đồng BT (sau đây gọi là Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP)[[2]](#footnote-2). Trên cơ sở rà soát các quy định liên quan trực tiếp đến Thông tư số 95/2024/TT-BTC, Vụ Phát triển hạ tầng báo cáo Bộ như sau:

**I. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 95/2024/TT-BTC**

***1. Về cơ sở pháp lý***

Tại khoản 13 Điều 5 Nghị định số 243/2025/NĐ-CP quy định: “*13. Việc quản lý, sử dụng các khoản thu, chi theo quy định tại các khoản 5[[3]](#footnote-3), 6[[4]](#footnote-4), 7[[5]](#footnote-5) và 8[[6]](#footnote-6) Điều này thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính”.*

***2. Về các quy định mới liên quan đến Thông tư số 95/2024/TT-BTC***

2.1. Về quy định tại Luật PPP (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15)

- Khoản 34 Điều 2 Luật số 90/2025/QH15 đã bỏ Điều 41 Luật số 64/2020/QH14 (bỏ bước sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư);

- Điểm a khoản 18 Điều 3 Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 73 Luật số 64/2020/QH14 theo hướng bổ sung vốn chi thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước[[7]](#footnote-7) trong công tác lựa chọn nhà đầu tư.

2.2. Về Nghị định số 243/NĐ-CP ngày 11/9/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật PPP (thay thế Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021)

- Bỏ một số nội dung khoản chi như: chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, thẩm định kết quả sơ tuyển; chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời đàm phán, đánh giá hồ sơ dự đàm phán;

- Bỏ quy định về mức phí (tối đa và tối thiểu) nhà đầu tư phải nộp cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị), song bổ sung quy định hướng dẫn chi tiết về chi giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư về kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP[[8]](#footnote-8).

2.3. Về Nghị định quy định về cơ chế tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT (thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)[[9]](#footnote-9)

Khoản 3 Điều 16 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP quy định Nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm hoàn trả chi phí quy định tại khoản 2 Điều này (bao gồm chi phí đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư) và nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trong ***thời hạn 60 ngày*** kể từ ngày hợp đồng dự án PPP có hiệu lực.

Từ các mục 1, 2 (nêu trên), việc sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư số 95/2024/TT-BTC là phù hợp với nhiệm vụ được Chính phủ giao, đảm bảo quy định tại dự thảo Thông tư phù hợp với quy định của Luật PPP (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15) và các Nghị định hướng dẫn Luật PPP.

**II. Quá trình soạn thảo Thông tư**

## 1. Bộ Tài chính đã có văn bản số /BTC-PTHT ngày 10/10/2025 gửi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng công khai trên trang điện tử của Bộ Tài chính.

## Đến ngày 10/10/2025, Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến của các bộ, ngành, địa phương.

## 2. Ngày 10/10/2025, Vụ Phát triển hạ tầng đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư gửi Vụ Pháp chế thẩm định.

## Ngày 10/10/2025, Vụ Pháp chế đã có báo cáo thẩm định tại văn bản số 1234/PC ngày 10/10/2025.

3. Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế; ngày **10**/**10**/2025, Vụ Phát triển hạ tầng đã Tờ trình số 12345/TTr-PTHT trình Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính về hồ sơ dự thảo Thông tư.

## Đến ngày 10/10/2025, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính đã có ý kiến về hồ sơ dự thảo Thông tư.

## 4. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính, Vụ Phát triển hạ tầng hoàn thiện dự thảo Thông tư để trình Bộ ban hành.

**III. Bố cục và nội dung dự thảo Thông tư**

***1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng***

*1.1. Phạm vi điều chỉnh:* Thông tư này quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP

*1.2. Đối tượng áp dụng:* Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP.

***2. Bố cục dự thảo Thông tư:*** Dự thảo Thông tư gồm 02 Điều.

***3. Nội dung dự thảo Thông tư***

*3.1.* *Các nội dung sửa đổi, bổ sung*

- Rà soát các quy định dẫn chiếu tại Điều 4, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 95/2024/TT-BTC cho phù hợp với Nghị định số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư số 95/2024/TT-BTC về thời hạn nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm hoàn trả các khoản chi phí trong lựa chọn nhà đầu tư ***từ 15 ngày******thành 60 ngày*** kể từ thời điểm hợp đồng PPP có hiệu lực. ***Lý do:*** Trong quá trình xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP, Bộ Xây dựng đã kiến nghị kéo dài thời gian hoàn trả chi phí chuẩn bị đầu tư cho nhà nước ***từ 15 ngày đến 06 tháng***;tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng, tạidự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP đã sửa đổi thời gian nêu trên từ ***15 ngày thành 60 ngày*** để đảm bảo phù hợp với thực tế. Do đó, cần thiết sửa đổi thời hạn nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm hoàn trả các khoản chi phí trong lựa chọn nhà đầu tư là ***60 ngày*** tại dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 95/2024/TT-BTC để đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP.

- Về trách nhiệm cơ quan cơ quan thanh toán (khoản 2 Điều 9): Sửa đổi trách nhiệm của Kho bạc nhà nước theo hướng bỏ chức năng*“kiểm soát”.* ***Lý do:***để đảm bảo phù hợp với quy định về nhiệm vụ của Kho bạc nhà nước trong công tác thanh toán vốn ngân sách nhà nước tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025.

*3.2. Các nội dung bổ sung*

- Về nguồn kinh phí trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP (Điều 6 Thông tư số 95/2024/TT-BTC): Bổ sung *nguồn vốn hợp pháp khác* tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 95/2024/NĐ-CP. ***Lý do:*** đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật PPP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 3 Luật số 57/2024/QH15).

- Về quản lý, sử dụng kinh phí trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP (Điều 7 Thông tư số 95/2024/TT-BTC): Bổ sung 01 khoản về quản lý, sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác không phải là ngân sách nhà nước hoặc nhà cung cấp vốn có quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn thực hiện công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư khác với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước theo hướng: *Cơ quan có thẩm quyền tự chịu trách nhiệm về việc huy động, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hợp pháp khác phù hợp với quy định của nguồn vốn này, định mức chi theo quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của pháp luật liên quan.* ***Lý do:*** đảm bảo phù hợp với quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP.

*3.3. Các nội dung bãi bỏ*

Bãi bỏ các nội dung liên quan đến quản lý nguồn kinh phí (do nhà đầu tư nộp) để chi giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư tại khoản 2 Điều 6, Điều 8, điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 95/2024/NĐ-CP.

***Lý do:*** Toàn bộ quy định liên quan đến quản lý nguồn kinh phí (do nhà đầu tư nộp) để chi giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư tại Thông tư số 95/2024/NĐ-CP đã được quy định tại khoản 11 Điều 5 Nghị định số 243/2025/NĐ-CP; đồng thời, Chính phủ không giao Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung này.

## IV. Về nội dung phân cấp, phân quyền thủ tục hành chính, nguồn lực thực hiện Thông tư

***1. Về quy định phân cấp,******phân quyền***

Dự thảo Thông tư không có quy định mới về phân cấp, phân quyền. Quy định về quản lý nguồn thu, chi phí trong lựa chọn nhà đầu tư trong dự thảo Thông tư đảm bảo phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng chi phí chuẩn bị đầu tư tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP.

***2. Về thủ tục hành chính***

## Dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 92/2017/NĐ-CP)[[10]](#footnote-10).

***3. Về nguồn lực thực hiện Thông tư***

- Nội dung dự thảo Thông tư không có quy định liên quan đến việc bổ sung các khoản chi mới, thành lập các tổ chức, bộ máy mới để triển khai thực hiện. Sau khi Thông tư được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Thông tư, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

## - Nguồn kinh phí phát sinh để thi hành Thông tư sẽ được cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định Luật PPP (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15) và Luật Ngân sách nhà nước.

## V. Đề xuất của Vụ Phát triển hạ tầng

## Điều 50 [Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/Luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-2025-so-64-2025-QH15-639239.aspx?anchor=dieu_50) quy định: (i) Một trong các trường hợp được ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự thủ tục rút gọn (theo quy định tại khoản 1 Điều 50) là trường hợp ban hành văn bản quy định chi tiết của văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn;(ii) Thẩm quyền quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Thông tư của Bộ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 50 là Bộ trưởng[[11]](#footnote-11).

## Nghị định số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ đã được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn[[12]](#footnote-12). Do vậy, Vụ Phát triển hạ tầng trình Bộ xem xét, quyết định việc ban hành Thông tư sửa đổi Thông tư số 95/2024/TT-BTC *theo trình tự, thủ tục rút gọn.*

## Trên cơ sở các nội dung (nêu trên), Vụ Phát triển hạ tầng hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư để trình Bộ ký ban hành; gồm[[13]](#footnote-13): (1) Dự thảo Tờ trình, (2) Dự thảo Thông tư; (3) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Thông tư; (4) Báo cáo thẩm định và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (5) Ý kiến của các đơn vị thuộc Bộ, các bộ, ngành, địa phương có liên quan và bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến.

## Trình Bộ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * Vụ PC;   - Lưu: NV1 | **VỤ TRƯỞNG**  **Dương Bá Đức** |

**II. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH SỬA ĐỔI THÔNG TƯ:**

**1. Mục tiêu:**

Nhằm quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính theo đúng khoản 2 Điều 18, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

**2. Định hướng sửa đổi:**

**2.1 Tên văn bản:** Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 95/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP.

**2.2 Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:**

**- Phạm vi điều chỉnh:** Thông tư này quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu, chi liên quan trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP

**- Đối tượng áp dụng:** các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP.

**2.3. Nội dung và kết cấu:**

Thông tư sửa Thông tư số 95/2024/TT-BTC gồm 2 điều.

**2.4. Quy định về thủ tục hành chính:**

Thông tư không có nội dung quy định thủ tục hành chính.

**2.5. Đánh giá báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới:**

Thông tư không có nội dung quy định về giới.

**3. Kế hoạch thực hiện:**

**3.1. Về thời gian và hình thức dự kiến trình Bộ ký ban hành:**

**3.2. Về kế hoạch soạn thảo:**

- Tháng 8/2025: Dự thảo Thông tư sửa đổi và lấy ý kiến Vụ Pháp chế và các đơn vị trong Bộ.

- Tháng 9/2025: Tổng hợp ý kiến các đơn vị trong Bộ và trình Bộ lấy ý kiến các đơn vị ngoài Bộ.

- Từ ngày 01/10/2025-15/10/2025: Tổng hợp ý kiến các đơn vị ngoài Bộ và lấy ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế.

- Từ ngày 15/10/2025 – 31/10/2025: Trình Bộ ký ban hành.

**3.3. Về đối tượng chịu tác động cần lấy ý kiến:** Thông tư có phạm vi rộng, đối tượng lớn nên cần phải lấy ý kiến rộng rãi các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

**3.4. Về nguồn lực tài chính:** Thông tư không có nội dung phát sinh kinh phí khi triển khai thi hành.

**III. Ý kiến các đơn vị liên quan**

(iii) Khoản 13 Điều 5 Nghị định số 243/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ quy định: Việc quản lý, sử dụng các khoản thu, chi theo quy định tại các khoản 5, 6, 7 và 8 Điều này thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

1. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng các khoản thu, chi theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 32 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tại Tờ trình số 460/TTr-CP ngày ngày 01/8/2025 và Tờ trình số 606/TTr-BTC ngày 15/9/2025 (sau khi hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc). [↑](#footnote-ref-2)
3. Đối với lựa chọn nhà đầu tư trong nước, mức giá bán (bao gồm cả thuế) của một bộ hồ sơ mời thầu không quá 20.000.000 đồng. Đối với lựa chọn nhà đầu tư quốc tế, mức giá bán (bao gồm cả thuế) của một bộ hồ sơ mời thầu không quá 30.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-3)
4. Chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ dự thầu; thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư: [↑](#footnote-ref-4)
5. “7. Đối với các dự án có nội dung tương tự nhau thuộc cùng một cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng và cùng một bên mời thầu tổ chức thực hiện hoặc các dự án phải tổ chức lại việc lựa chọn nhà đầu tư thì các chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời thầu được tính tối đa 50% mức đã chi cho các nội dung chi phí quy định tại khoản 6 Điều này. [↑](#footnote-ref-5)
6. . “8. Chi phí quy định tại các khoản 6 và khoản 7 Điều này áp dụng đối với trường hợp cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng, bên mời thầu trực tiếp thực hiện. Đối với trường hợp thuê tư vấn lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện các công việc nêu tại khoản 6 và khoản 7 Điều này, việc xác định chi phí dựa trên các nội dung và phạm vi công việc, thời gian thực hiện, năng lực, kinh nghiệm của chuyên gia tư vấn, định mức lương chuyên gia theo quy định và các yếu tố khác. Trường hợp không có quy định về định mức lương chuyên gia thì việc xác định chi phí lương chuyên gia căn cứ thống kê kinh nghiệm đối với các chi phí đã chi trả cho chuyên gia tại các dự án tương tự đã thực hiện”. [↑](#footnote-ref-6)
7. Điểm a khoản 18 Điều 3 Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu [↑](#footnote-ref-7)
8. Khoản 11 Điều 5 dự thảo Nghị định số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 [↑](#footnote-ref-8)
9. Đã trình Chính phủ ban hành theo Tờ trình số 460/TTr-BTCngày 01/8/2025, Tờ trình số 606/TTr-BTC ngày 15/9/2025 [↑](#footnote-ref-9)
10. Văn phòng Bộ đã có ý kiến tại văn bản số 1729/VP-CCHC ngày 11/9/2025 [↑](#footnote-ref-10)
11. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành hoặc liên tịch ban hành; [↑](#footnote-ref-11)
12. Điểm 25 Phụ lục kèm theo Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9. [↑](#footnote-ref-12)
13. Theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), Điều 63 Quyết định số 3132/QĐ-BTC ngày 09/9/2025 của Bộ Tài chính Ban hành Quy chế xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài chính, hồ sơ trình ký ban hành Thông tư gồm: Tờ trình; dự thảo thông tư; bản so sánh, thuyết minh dự thảo thông tư; Báo cáo thẩm định và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, Ý kiến các đơn vị trong và ngoài bộ và giải trình, tiếp thu ý kiến của các đơn vị trong và ngoài Bộ [↑](#footnote-ref-13)